

Số: 881/STTTT-BCVT

Gia Lai, ngày 12 tháng 7 năm 2019

V/v khắc phục những tồn tại, hạn chế
trong quá trình cung ứng dịch vụ bưu chính
trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Kính gửi: Các doanh nghiệp Bưu chính hoạt động trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Thực hiện nội dung Quyết định số 62/QĐ-STTTT ngày 15/3/2019 của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai (Sở TT&TT) về “Thanh tra chấp hành pháp luật về bưu chính, chuyển phát” từ ngày 02/4/2019 đến hết ngày 31/5/2019, Đoàn Thanh tra Sở TT&TT đã tiến hành thanh tra tại 08 doanh nghiệp bưu chính và 12 đơn vị trực thuộc các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Qua kết quả thanh tra, hầu hết các doanh nghiệp đều chấp hành các quy định của pháp luật về lĩnh vực bưu chính. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Thay đổi địa điểm hoạt động nhưng không thông báo theo quy định, không niêm yết công khai hoặc niêm yết không đúng, không đầy đủ danh mục vật phẩm, hàng hóa không được gửi, chấp nhận, vận chuyển qua mạng bưu chính hoặc các quy định về điều kiện cung ứng dịch vụ bưu chính tại các điểm phục vụ; sử dụng thiết bị đo lường (cân đồng hồ lò xo, cân đĩa, cân bàn,...) có tem kiểm định đo lường hết hạn để đo lường khối lượng bưu gửi trong quá trình cung ứng dịch vụ...

Nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực bưu chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cũng như khắc phục những tồn tại, hạn chế được phát hiện qua kết quả thanh tra chấp hành pháp luật về lĩnh vực bưu chính nêu trên, Sở TT&TT yêu cầu các doanh nghiệp Bưu chính hoạt động trên địa bàn tỉnh thực hiện một số nội dung sau:

1. Nghiêm túc khắc phục các tồn tại, hạn chế được nêu tại Kết luận số 831/KL-STTTT ngày 01/7/2019 của Sở TT&TT về “Thanh tra chấp hành pháp luật về bưu chính, chuyển phát”. Báo cáo kết quả khắc phục về Sở TT&TT trước ngày **20/7/2019**.

2. Thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động sử dụng và cung ứng dịch vụ bưu chính theo yêu cầu của Sở TT&TT tại Công văn số 729/STTTT-BCVT ngày 06/6/2019 về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động sử dụng và cung ứng dịch vụ bưu chính.

3. Nghiên cứu, triển khai thực hiện tốt nội dung hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về bưu chính của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 2934/BTTTT-BC ngày 31/8/2018 “V/v hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về bưu chính”.

4. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê định kỳ và đột xuất theo quy định. Những nội dung liên quan đến chế độ báo cáo thống kê trong lĩnh vực bưu chính được cập nhật tại website: [stttt.gialai.gov.vn/Chuyên Mục/Báo cáo – Thống kê](http://stttt.gialai.gov.vn/Chuyên_Mục/Báo_cáo_Thống_kê).

5. Cung cấp thông tin đầu mối liên hệ của doanh nghiệp (cá nhân có thẩm quyền), bao gồm: Họ và tên, chức vụ, email và số điện thoại liên hệ về Sở TT&TT trước ngày **20/7/2019**.

(Nội dung chi tiết của Công văn số 2934/BTTTT-BC, Công văn số 729/STTTT-BCVT được đăng tải kèm theo Công văn này tại website: stttt.gialai.gov.vn/Mục_văn_bản/Văn_bản_Sở_TTTT/Bưu_chính_Viện_thông)

* **Thông tin liên hệ:** Bà Trần Nguyễn Thương Nghi - Chuyên viên phòng Bưu chính – Viễn thông thuộc Sở TT&TT, email: nghitnt.stttt@gialai.gov.vn, điện thoại: 0906.363263.

Yêu cầu các doanh nghiệp Bưu chính hoạt động trên địa bàn tỉnh Gia Lai nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở TT&TT (báo cáo);
- Lưu: VT, TTra Sở, P.BCVT.



Số: 729/STTTT-BCVT

Gia Lai, ngày 06 tháng 6 năm 2019

V/v tăng cường công tác bảo đảm an toàn,
an ninh thông tin trong hoạt động sử dụng
và cung ứng dịch vụ bưu chính

Kính gửi: Các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính hoạt động
trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Căn cứ nội dung Công văn số 1076/BTTTT-BC ngày 09/4/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông “V/v tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh trong lĩnh vực bưu chính”.

Để tăng cường hơn nữa công tác đảm bảo an toàn, an ninh trong hoạt động cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Đặc biệt, chủ động phát hiện, ngăn chặn kịp thời các hành vi lợi dụng mạng lưới bưu chính để gửi, nhận bưu phẩm có nội dung kích động, phá hoại khối đoàn kết dân tộc, tuyên truyền, xuyên tạc chống Đảng, Nhà nước Việt Nam; chứa ma túy, vũ khí, công cụ hỗ trợ, chất gây nổ gây mất trật tự, an toàn xã hội. Sở Thông tin và Truyền thông (TT&TT) tỉnh Gia Lai yêu cầu các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính hoạt động trên địa bàn tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung sau:

- Nghiêm chỉnh, chấp hành các quy định pháp luật về lĩnh vực bưu chính; thực hiện các yêu cầu về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin của các cơ quan có thẩm quyền và nội dung quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT-BTTTT-BCA ngày 28/11/2008 của Liên Bộ TT&TT và Bộ Công an “Về đảm bảo an toàn cơ sở hạ tầng và an ninh thông tin trong hoạt động bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin”; Chỉ thị số 95/CT-BTTTT ngày 25/11/2016 của Bộ TT&TT “Về việc tăng cường công tác đảm bảo an toàn, an ninh trong cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính”.

- Chủ động, phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ của Công an tỉnh Gia Lai trong công tác đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, triển khai các giải pháp để đáp ứng yêu cầu đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn về con người, tài sản cho nhân viên phát bưu phẩm. Trang bị và yêu cầu nhân viên khi làm việc phải mặc trang phục, đeo băng tên đầy đủ, đảm bảo thực hiện đúng quy trình giao nhận bưu phẩm theo quy định. Nhằm giúp khách hàng có thể nhận dạng, xác định được doanh nghiệp mình đang cung cấp dịch vụ, tránh trường hợp hiểu nhầm, gây mất an toàn trong hoạt động cung cấp dịch vụ.

- Thông báo kịp thời cho Công an tỉnh, Sở TT&TT các trường hợp đình chỉ vận chuyển, phát bưu gửi vi phạm quy định về vật phẩm, hàng hóa không được gửi, chấp nhận, vận chuyển qua mạng bưu chính để xử lý theo quy định của pháp luật.

(Bản sao Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT-BTTTT-BCA, Chỉ thị số 95/CT-BTTTT được đăng tải kèm Công văn này tại website: stttt.gialai.gov.vn/Mục_văn_bản/Văn_bản_Sở_TTTT/Bưu_chính_Viễn_thông)

Nhận được văn bản này, yêu cầu các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính hoạt động trên địa bàn tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban nhân dân tỉnh (báo cáo);
- Vụ Bưu chính (báo cáo);
- Công an tỉnh (phối hợp);
- Ban Giám đốc Sở TT&TT (b/c);
- Lưu: VT, TTra Sở, P.BCVT.



BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2934/BT-TT-BC

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2018

V/v hướng dẫn thực hiện các quy định
của pháp luật về bưu chính

SỔ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	
TỈNH GIA LAI	
ĐẾN	Số: <u>3577</u>
	Ngày: <u>11/9/2018</u>
	Chuyển: _____

Kính gửi: Các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính

Trong thời gian qua, Bộ Thông tin và Truyền thông nhận được ý kiến của các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính (sau đây gọi là doanh nghiệp) đề nghị hướng dẫn một số nội dung liên quan đến hoạt động bưu chính của doanh nghiệp.

Sau khi xem xét, Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn và thống nhất cách hiểu và áp dụng pháp luật như sau:

1. Về quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp tại Điều 29 Luật Bưu chính

a) Doanh nghiệp bưu chính có các quyền quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5 và 12; cụ thể:

- Thiết lập mạng bưu chính để cung ứng dịch vụ bưu chính (khoản 1);
- Được thanh toán đủ giá cước dịch vụ bưu chính mà mình cung ứng (khoản 2);
- Kiểm tra nội dung gói, kiện hàng hoá trước khi chấp nhận (khoản 3);
- Từ chối cung ứng dịch vụ bưu chính nếu phát hiện bưu gửi vi phạm quy định tại Điều 12 của Luật Bưu chính và quy định về điều kiện cung ứng dịch vụ bưu chính của doanh nghiệp (khoản 4);
- Xử lý bưu gửi không có người nhận quy định tại khoản 5 Điều 17 của Luật Bưu chính (khoản 5);
- Hưởng thù lao, chi phí hợp lý khi thay mặt người sử dụng dịch vụ bưu chính thực hiện thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu bưu gửi quốc tế quy định tại Điều 15 của Luật Bưu chính (khoản 12);

b) Doanh nghiệp bưu chính có các nghĩa vụ quy định tại các khoản 6, 7, 8, 9, 10, 11, 13 và 14; cụ thể:

- Cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin về dịch vụ bưu chính cho người sử dụng dịch vụ bưu chính (khoản 6);
- Niêm yết công khai tại điểm phục vụ Danh mục vật phẩm, hàng hoá không được gửi, chấp nhận, vận chuyển qua mạng bưu chính quy định tại Điều 12 của Luật Bưu chính và các quy định về điều kiện cung ứng dịch vụ bưu chính của doanh nghiệp (khoản 7);
- Bảo đảm an toàn, an ninh trong cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính theo quy định tại Điều 13 và Điều 14 của Luật Bưu chính (khoản 8);
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi cố ý chấp nhận bưu gửi vi phạm quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 7 và Điều 12 của Luật Bưu chính (khoản 9);

- Không được tiết lộ thông tin về sử dụng dịch vụ bưu chính của tổ chức, cá nhân, trừ trường hợp quy định tại Điều 14 của Luật Bưu chính (khoản 10);
- Không được cung ứng dịch vụ bưu chính vi phạm quy định về phạm vi dịch vụ bưu chính dành riêng dưới mọi hình thức (khoản 11);
- Thực hiện dịch vụ thay đổi họ tên, địa chỉ người nhận, rút lại bưu gửi, chuyển tiếp, chuyển hoàn bưu gửi theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 16, khoản 2 và khoản 3 Điều 17 của Luật Bưu chính (khoản 13);
- Giải quyết khiếu nại, tranh chấp, bồi thường thiệt hại theo quy định của Luật Bưu chính và các quy định khác của pháp luật có liên quan (khoản 14).

2. Về quyền và nghĩa vụ của người sử dụng dịch vụ bưu chính tại Điều 30 Luật Bưu chính

a) Người sử dụng dịch vụ bưu chính có các quyền quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4; cụ thể:

- Được doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin về dịch vụ bưu chính mà mình sử dụng (khoản 1);
- Được bảo đảm an toàn và an ninh thông tin (khoản 2);
- Khiếu nại về dịch vụ bưu chính đã sử dụng (khoản 3);
- Được bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật (khoản 4).

b) Người sử dụng dịch vụ bưu chính có các nghĩa vụ quy định tại các khoản 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 và 12; cụ thể:

- Ghi đúng họ tên, địa chỉ của người gửi và người nhận (khoản 5);
- Cung cấp thông tin về bưu gửi (khoản 6);
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về bưu gửi (khoản 7);
- Thực hiện các quy định về an toàn, an ninh đối với bưu gửi (khoản 8);
- Thanh toán đủ giá cước dịch vụ bưu chính mà mình sử dụng, trừ trường hợp được miễn, giảm giá cước theo quy định của pháp luật hoặc các bên có thỏa thuận khác (khoản 9);
- Trả thù lao, chi phí hợp lý khi doanh nghiệp thực hiện thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu bưu gửi (khoản 10);
- Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát bưu gửi đến địa chỉ của mình hoặc lắp đặt hộp thư tại vị trí thuận tiện cho việc phát bưu gửi (khoản 11);
- Bồi thường thiệt hại cho doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính theo quy định tại Điều 42 của Luật Bưu chính (khoản 12).

3. Về trách nhiệm thông báo với Sở Thông tin và Truyền thông khi thay đổi giá cước dịch vụ bưu chính của chi nhánh doanh nghiệp bưu chính

Theo Điều 5 Thông tư số 02/2012/TT-BTTTT ngày 15/3/2012 quy định chi tiết về cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính, “doanh nghiệp có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã cấp giấy phép bưu chính, văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính những thay đổi về giá cước

các dịch vụ bưu chính đang áp dụng hoặc giá cước các dịch vụ bưu chính mới phát sinh trong vòng 30 ngày kể từ ngày giá cước mới có hiệu lực.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 45 Luật doanh nghiệp 2015, “Chi nhánh là đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp, có nhiệm vụ thực hiện toàn bộ hoặc một phần chức năng của doanh nghiệp kể cả chức năng đại diện theo ủy quyền...”, trong đó có việc áp dụng tại địa phương mức giá cước dịch vụ bưu chính do doanh nghiệp ban hành hoặc điều chỉnh, bổ sung và các quy định có liên quan khác.

Như vậy, Chi nhánh của doanh nghiệp không có nghĩa vụ phải thông báo về việc thay đổi giá cước dịch vụ bưu chính với Sở Thông tin và Truyền thông trên địa bàn đã đăng ký hoạt động.

4. Về việc thực hiện 01 thủ tục thông báo hoạt động bưu chính cho nhiều văn phòng đại diện/chỉ nhánh trực thuộc trên địa bàn tỉnh, thành phố

Khi doanh nghiệp muốn thông báo với Sở Thông tin và Truyền thông về hoạt động bưu chính của nhiều Văn phòng đại diện/Chi nhánh (sau đây gọi tắt là VPĐD/CN) trên địa bàn tỉnh/tp thì doanh nghiệp có thể thực hiện theo các cách sau:

- a) Gửi hồ sơ thông báo hoạt động bưu chính của từng VPĐD/CN;
- b) Gửi một hồ sơ thông báo hoạt động bưu chính chung cho nhiều VPĐD/CN.

Trường hợp thực hiện theo cách b) nêu trên thì doanh nghiệp cần lưu ý:

- Hồ sơ đề nghị xác nhận thông báo hoạt động bưu chính phải bảo đảm đầy đủ thông tin của các VPĐD/CN theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 47/2011/NĐ-CP hướng dẫn chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính;

- Thẩm quyền ký thông báo hoạt động bưu chính phải là người có đủ thẩm quyền đại diện theo quy định của pháp luật cho các VPĐD/CN;

Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn để các doanh nghiệp biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr Nguyễn Minh Hồng;
- Thanh tra Bộ (để p/h);
- Sở TTTT các tỉnh/TP (để p/h);
- Lưu: VT, BC, LC (450).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Minh Hồng

BẢNG PHÂN TÁCH QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ TẠI ĐIỀU 29 VÀ ĐIỀU 30 LUẬT BƯU CHÍNH

Điều 29. Quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính

Quyền	Nghĩa vụ
1. Thiết lập mạng bưu chính để cung ứng dịch vụ bưu chính;	6. Cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin về dịch vụ bưu chính cho người sử dụng dịch vụ bưu chính;
2. Được thanh toán đủ giá cước dịch vụ bưu chính mà mình cung ứng;	7. Niêm yết công khai tại điểm phục vụ Danh mục vật phẩm, hàng hoá không được gửi, chấp nhận, vận chuyển qua mạng bưu chính quy định tại Điều 12 của Luật này và các quy định về điều kiện cung ứng dịch vụ bưu chính của doanh nghiệp;
3. Kiểm tra nội dung gói, kiện hàng hoá trước khi chấp nhận;	8. Bảo đảm an toàn, an ninh trong cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính theo quy định tại Điều 13 và Điều 14 của Luật này;
4. Từ chối cung ứng dịch vụ bưu chính nếu phát hiện bưu gửi vi phạm quy định tại Điều 12 của Luật này và quy định về điều kiện cung ứng dịch vụ bưu chính của doanh nghiệp;	9. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi cố ý chấp nhận bưu gửi vi phạm quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 7 và Điều 12 của Luật này;
5. Xử lý bưu gửi không có người nhận quy định tại khoản 5 Điều 17 của Luật này;	10. Không được tiết lộ thông tin về sử dụng dịch vụ bưu chính của tổ chức, cá nhân, trừ trường hợp quy định tại Điều 14 của Luật này;
12. Hưởng thù lao, chi phí hợp lý khi thay mặt người sử dụng dịch vụ bưu chính thực hiện thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu bưu gửi quốc tế quy định tại Điều 15 của Luật này;	11. Không được cung ứng dịch vụ bưu chính vi phạm quy định về phạm vi dịch vụ bưu chính dành riêng dưới mọi hình thức;
13. Thực hiện dịch vụ thay đổi họ tên, địa chỉ người nhận, rút lại bưu gửi, chuyển tiếp, chuyển hoàn bưu gửi theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 16, khoản 2 và khoản 3 Điều 17 của Luật này.	14. Giải quyết khiếu nại, tranh chấp, bồi thường thiệt hại theo quy định của Luật này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 30. Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng dịch vụ bưu chính

Quyền	Nghĩa vụ
1. Được doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin về dịch vụ bưu chính mà mình sử dụng;	5. Ghi đúng họ tên, địa chỉ của người gửi và người nhận;
2. Được bảo đảm an toàn và an ninh thông tin;	6. Cung cấp thông tin về bưu gửi;
3. Khiếu nại về dịch vụ bưu chính đã sử dụng;	7. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về bưu gửi;
4. Được bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.	8. Thực hiện các quy định về an toàn, an ninh đối với bưu gửi;
	9. Thanh toán đủ giá cước dịch vụ bưu chính mà mình sử dụng, trừ trường hợp được miễn, giảm giá cước theo quy định của pháp luật hoặc các bên có thoả thuận khác;
	10. Trả thù lao, chi phí hợp lý khi doanh nghiệp thực hiện thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu bưu gửi;
	11. Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát bưu gửi đến địa chỉ của mình hoặc lắp đặt hộp thư tại vị trí thuận tiện cho việc phát bưu gửi;
	12. Bồi thường thiệt hại cho doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính theo quy định tại Điều 42 của Luật này.